

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

**TCVN 10466:2014**

Xuất bản lần 1

**THIẾT BỊ KHAI THÁC THỦY SẢN – LỒNG BÃY –  
THÔNG SỐ KÍCH THƯỚC CƠ BẢN, KỸ THUẬT LẮP RÁP  
VÀ KỸ THUẬT KHAI THÁC**

*Fishing gears – Traps –  
Basic dimensional parameters, assembly technique and fishing technique*

HÀ NỘI – 2014

## Mục lục

	Trang
1 Phạm vi áp dụng .....	5
2 Thuật ngữ và định nghĩa.....	5
3 Lồng bẫy ghe – Thông số kích thước cơ bản, kỹ thuật lắp ráp và kỹ thuật khai thác.....	5
3.1 Thông số kích thước cơ bản của lồng bẫy ghe.....	5
3.2 Kỹ thuật lắp ráp lồng bẫy ghe .....	7
3.3 Kỹ thuật khai thác lồng bẫy ghe.....	8
4 Lồng bẫy mực nang – Thông số kích thước cơ bản, kỹ thuật lắp ráp và kỹ thuật khai thác.....	9
4.1 Thông số kích thước cơ bản của lồng bẫy mực nang.....	9
4.2 Kỹ thuật lắp ráp lồng bẫy mực nang .....	10
4.3 Kỹ thuật khai thác lồng bẫy mực nang.....	11
5 Lồng bẫy ốc hương – Thông số kích thước cơ bản, kỹ thuật lắp ráp và kỹ thuật khai thác.....	13
5.1 Thông số và kích thước cơ bản của lồng bẫy ốc hương.....	13
5.2 Kỹ thuật lắp ráp lồng bẫy ốc hương.....	14
5.3 Kỹ thuật khai thác lồng bẫy ốc hương.....	15
Phụ lục A (Tham khảo): Cấu tạo và tên gọi các bộ phận của lồng bẫy.....	17
Phụ lục B (Tham khảo): Thông số khung lồng.....	18
Phụ lục C (Tham khảo): Trang bị áo lưới lồng bẫy .....	20
Phụ lục D (Tham khảo): Các trang thiết bị lồng bẫy.....	22
Phụ lục E (Tham khảo): Thống kê trang bị toàn bộ lồng bẫy .....	23
Phụ lục F (Tham khảo): Kỹ thuật lắp ráp khung lồng .....	27
Phụ lục G (Tham khảo): Kỹ thuật lắp ráp áo lưới vào khung lồng.....	29
Phụ lục H (Tham khảo): Ngư trường, mùa vụ, môi sử dụng trong khai thác lồng bẫy.....	36
Phụ lục I (Tham khảo): Sơ đồ bố trí nhân lực thả lồng bẫy.....	37
Phụ lục J (Tham khảo): Sơ đồ bố trí nhân lực khi thu lồng.....	39
Phụ lục K (Tham khảo): Phòng tránh và khắc phục sự cố trong nghề lồng bẫy.....	41

**Lời nói đầu**

TCVN 10466:2014 do Viện Nghiên cứu Hải sản biên soạn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG  
**Thiết bị khai thác thủy sản – Lồng bẫy – Thông số kích thước cơ bản, kỹ thuật lắp ráp và kỹ thuật khai thác**

*Fishing gears – Traps – Basic dimensional parameters, assembly technique and fishing technique*

BẢN GỐC TCVN  
KHÔNG SẴO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

## 1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định thông số kích thước cơ bản, kỹ thuật lắp ráp và kỹ thuật khai thác cho nghề lồng bẫy khai thác thủy sản, bao gồm lồng bẫy ghẹ, mực nang và ốc hương.

## 2 Thuật ngữ và định nghĩa

Trong tiêu chuẩn này sử dụng các thuật ngữ và định nghĩa sau:

### 2.1

#### Lồng bẫy (traps)

Ngư cụ đánh bắt theo phương pháp thụ động, có tính chọn lọc cao, đối tượng khai thác là các loài sống ở tầng đáy và trong bãi rạn san hô.

CHÚ THÍCH: Đây là ngư cụ có thể khai thác ở những ngư trường có nền đáy phức tạp, nơi mà các ngư cụ khác không có khả năng khai thác hoặc khai thác được nhưng sản lượng không cao.

### 2.2

#### Kỹ thuật khai thác thủy sản (fishing technique)

Tập hợp các thao tác vận hành ngư cụ, thiết bị, máy móc nhằm phát hiện, tập trung, điều khiển và khai thác các đối tượng thủy sản.

## 3 Lồng bẫy ghẹ – Thông số kích thước cơ bản, kỹ thuật lắp ráp và kỹ thuật khai thác

### 3.1 Thông số kích thước cơ bản của lồng bẫy ghẹ

#### 3.1.1 Cấu tạo tổng thể vàng lồng bẫy ghẹ

Vàng lồng bẫy ghẹ có cấu tạo tổng thể như Hình 1.